**12. Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài - Mức độ 3**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Nhà đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh hoặc trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Trà Vinh (https://dichvucong.travinh.gov.vn) nơi thực hiện dự án đầu tư.

- Bước 2: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ dự án đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của cơ quan nhà nước có liên quan.

- Bước 3: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ dự án đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình và gửi cơ quan đăng ký đầu tư.

- Bước 4: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày hết thời gian lấy ý kiến của các ngành, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp thuộc diện điều chỉnh Quyết định định chủ trương đầu tư hoặc cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp không thuộc diện điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư hoặc văn bản từ chối nêu rõ lý do.

- Bước 5: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư, trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do đối với trường hợp thuộc diện Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Bước 6: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, trả kết quả cho Nhà đầu tư

**b) Cách thức thực hiện:**

- Thông qua hệ thống bưu chính;

- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh

- Qua hệ thống Dịch vụ công tỉnh Trà Vinh (https://dichvucong.travinh.gov.vn)

**c) Thành phần hồ sơ**:

*\* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp*

- Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư.

- Bản sao chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu đối với nhà đầu tư là cá nhân, bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác xác nhận tư cách pháp lý đối với nhà đầu tư là tổ chức.

- Bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của tòa án, trọng tài.

*\* Trường hợp nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công tỉnh:*

Nhà đầu tư đính kèm file scan, có dấu đỏ hoặc ký số điện tử tất cả thành phần hồ sơ như trường hợp nộp hồ sơ giấy. Đến ngày nhận kết quả nhà đầu tư phải nộp bản gốc để đối chiếu.

**d) Số lượng hồ sơ**: 01 bộ hồ sơ

**đ) Thời hạn giải quyết**:

 Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thuộc diện điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư

**e) Cơ quan thực hiện**: Sở Kế hoạch và Đầu tư

**g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: Nhà đầu tư (cá nhân và tổ chức)

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (điều chỉnh) theo Mẫu II.2 ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT.

**i) Lệ phí**: Không

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư theo Mẫu I.7 ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT.

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục**: Có bản án, quyết định có hiệu lực của tòa án, trọng tài.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**:

- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Luật Bảo vệ môi trường 2015;

- Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 19/12/2015 của Chính phủ Hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư;

- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

**Mẫu I.7**

**Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư***(Áp dụng đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư -*

*Điều 33 Nghị định 118/2015/NĐ-CP)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

*(Áp dụng cho các dự án điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh – không thuộc diện điều chỉnh chủ trương đầu tư)*

Kính gửi: ……….. *(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)*

Nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Nhà đầu tư thứ nhất:**

*a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:*

Họ tên: ………………… Giới tính: ..................

Sinh ngày: ……... / / …………. Quốc tịch: ……………………….

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu)*:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: / / Ngày hết hạn: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú: …………………………………………………………

Chỗ ở hiện tại: ……………………………………………………………

Điện thoại: ……………. Fax: ………………. Email: ……………………

*b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:*

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .............................................................................

Quyết định thành lập hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp hoặc mã số doanh nghiệp hoặc số Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: .....................................................

Ngày cấp: ................................................ Cơ quan cấp: .................................

Địa chỉ trụ sở: ..........................................................................................

Điện thoại: …………… Fax: ……………… Email: ……… Website: ……

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:***

Họ tên: …………………………………. Giới tính:

Chức danh: ………………… Sinh ngày: …….../…../……. Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú: …………………..……………………………………

Chỗ ở hiện tại: ……………………………………………………………….

Điện thoại: ……………. Fax: ………………. Email: ……………………

**2. Nhà đầu tư tiếp theo:** thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư thứ nhất

**II. THÔNG TIN TỔ CHỨC KINH TẾ THỰC HIỆN DỰ ÁN**

**1. Tên tổ chức kinh tế:** ………………….

**2. Mã số doanh nghiệp/số GCNĐT/số quyết định thành lập:** ……………do ..……………. (*tên cơ quan cấp*) cấp lần đầu ngày: ………

**III. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**

Đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư *....(tên dự án)* với nội dung như sau:

**1. Các Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên giấy** | **Số giấy/Mã số dự án** | **Ngày cấp** | **Cơ quan cấp** | **Ghi chú***(Còn hoặc hết hiệu lực)* |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**2. Nội dung điều chỉnh:**

**2.1. Nội dung điều chỉnh 1:**

- Nội dung đã quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư/ Giấy phép đầu tư/ Giấy phép kinh doanh: .............................................

- Nay đăng ký sửa thành: ................................................................................

- Lý do điều chỉnh: ..........................................................................................

**2.2. Nội dung điều chỉnh tiếp theo** *(ghi tương tự như nội dung điều chỉnh 1)***:**

**3. Các văn bản liên quan đến nội dung điều chỉnh** *(nếu có)***.**

**IV. NHÀ ĐẦU TƯ/TỔ CHỨC KINH TẾ CAM KẾT:**

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

b) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

**V. HỒ SƠ KÈM THEO:**

1. Các văn bản quy định tại Điều 33 Nghị định 118/2015/NĐ-CP*(liệt kê cụ thể các văn bản gửi kèm theo)*.

Trong đó: Quyết định của nhà đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư *(Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên/Đại hội đồng cổ đông/thành viên hợp danh/chủ sở hữu của Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư về việc điều chỉnh dự án đầu tư hoặc văn bản hợp pháp khác theo quy định của pháp luật).*

2. Bản sao các Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Làm tại ……., ngày ….. tháng ….. năm ……**Nhà đầu tư**Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)* |